

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08BCF/QNS/2026

**BÁNH MỀM PHỦ SÔ CÔ LA
NHÂN KEM MARSHMALLOW
NICE PLUS**



2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 08BCF/QNS/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI.**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255.3726110 - 0255.8567171;

Fax: 0255.3822843 - 0255.3811274.

E-mail: info@qns.com.vn; biscafun@vnn.vn

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: BÁNH MỀM PHỦ SÔ CÔ LA NHÂN KEM MARSHMALLOW NICE PLUS.

2. Thành phần:

Bột mỳ, mạch nha, đường, chất béo (shortening, CBR), bột sữa gầy, bột ca cao (1.7%), cacao mass, trehalose, gelatine, chất tạo xốp (500(ii), 503(ii), 341(i)), muối, chất nhũ hóa (322(i), 476), chất ổn định (415), hương liệu thực phẩm tổng hợp (vani, sô cô la), chất bảo quản (202), đậm sữa.

Thông tin dị ứng: Sản phẩm có chứa lúa mỳ, sữa, đậu nành.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng trong các loại bao bì với khối lượng tịnh: 66 g, 132 g, 200 g, 264 g, 320 g, 336 g, 594 g, ...

- Tùy theo nhu cầu của thị trường trọng lượng gói bánh có thể thay đổi cho phù hợp.

- Sản phẩm được đóng gói phù hợp theo Thông tư số: 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4.2. Chất liệu bao bì:

- Bánh được đóng gói từng cái một bằng giấy OPP20/MCPP25. Các gói bánh được đựng trong hộp giấy cứng hoặc túi PE, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

- Hộp bánh hoặc túi PE được đựng trong thùng carton với khối lượng thích hợp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy định của các văn bản kỹ thuật:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Thông tư của các bộ, ngành:

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

3. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 08:2026/BCF-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 6 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC



**BÁNH MỀM PHU SÔ CÔ LA
NHÂN KEM MARSHMALLOW NICE PLUS**

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 g			
Năng lượng	413.17 kcal	Chất béo	17.55 g
Carbohydrat	59.35 g	Chất béo bão hòa	8.70 g
Đường tổng số	33.2 g	Natri	148.0 mg
Chất đạm	4.46 g		

THÀNH PHẦN:

Bột mỳ, mạch nha, đường, chất béo (shortening, CBR), bột sữa gầy, bột ca cao (1.7%), cacao mass, trehalose, gelatine, chất tạo xốp (500(ii), 503(ii), 341(i)), muối, chất nhũ hóa (322(i), 476), chất ổn định (415), hương liệu thực phẩm tổng hợp (vani, sô cô la), chất bảo quản (202), đậm sữa.

Thông tin dị ứng: Sản phẩm có chứa lúa mỳ, sữa, đậu nành.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp

Khuyến cáo: Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn.

* **Không sử dụng sản phẩm khi:**

- Bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.
- Dị ứng với các thành phần: Lúa mỳ, sữa, đậu nành.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

NSX: 12 tháng trước HSD.

HSD: Xem trên bao bì

Khối lượng tịnh: 200 g (8 cái x 25 g)

Sản xuất tại Việt Nam:

**NHÀ MÁY KẸO BISCAFUN -
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh,
phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
Made in Vietnam:

**BISCAFUN CONFECTIONERY
FACTORY - BRANCH OF QUANG NGAI
SUGAR JOINT STOCK COMPANY**

Address: 02 Nguyen Chi Thanh street, Nghia
Lo ward, Quang Ngai province, Vietnam.

Tel: (84) 0255 3822 153

Email: info@biscapun.com.vn

Website: <http://biscapun.com.vn>



8 193 4614 004 593



Trần Duyên



Số (№): 839-K2/3448/KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 27/5/2026

Trang/page: 1/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu/Name of sample: **BÁNH MÈM PHỦ SÔ CÔ LA NHÂN KEM MARSHMALLOW NICE PLUS**
2. Ký hiệu mẫu/Mark of sample: /
3. Số lượng mẫu/Quantity: 01
4. Tình trạng mẫu/
State of sample: Mẫu nguyên bao bì, khoảng 200 g
Sample in original packaging, approximately 200 g
5. Khách hàng/Client: **NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI /
BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY-BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY**
6. Địa chỉ/Address: **02 Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam / 02 Nguyen Chi Thanh street, Nghia Lo ward, Quang Ngai province, Vietnam**
7. Ngày nhận mẫu/
Date of receiving: 15/5/2026
8. Ngày thử nghiệm/
Date of testing: từ ngày/from: 15/5/2026 đến ngày/to: 26/5/2026
9. Kết quả thử nghiệm/
Test results:

TT/ Item	CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
1.	Hàm lượng chất béo/ Fat content g/100g	KT2.QT.CH-058	17,1
2.	Hàm lượng Protein/ Protein content g/100g	KT2.QT.CH-057	4,41
3.	Hàm lượng Na/ Na content mg/100g	AOAC 969.23 ⁽ⁿ⁾	116
4.	Hàm lượng Carbohydrate ^(*) / Carbohydrate content ^(*) g/100g	KT2.QT.CH-060 ⁽ⁿ⁾	58,7
5.	Năng lượng/ Energy ^(**) Kcal/100g	KT2.QT.CH-046 ⁽ⁿ⁾	406
6.	Đường tổng (tính theo Glucose)/ Total sugar (as Glucose) g/100g	KT2.QT.CH-055	32,4
7.	Hàm lượng béo bão hòa/ Saturated fat content g/100g	AOAC 996.06	8,70
8.	Hàm lượng Pb/ Pb content mg/kg	AOAC 999.11	KPH/ND (MDL = 0,015)



Số (№): 839-K2/3448/KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 27/5/2026

Trang/page:2/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

TT/ Item	CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
9.	Hàm lượng Cd / Cd content mg/kg	AOAC 999.11	KPH/ND (MDL = 0,015)
10.	Hàm lượng As/ As content mg/kg	AOAC 986.15	KPH/ND (MDL = 0,015)
11.	Hàm lượng Hg/ Hg content mg/kg	AOAC 971.21	KPH/ND (MDL = 0,015)
12.	Hàm lượng Aflatoxin B1/ Aflatoxin B1 content µg/kg	AOAC 991.31 ⁽ⁿ⁾	KPH/ND (MDL = 0,5)
13.	Hàm lượng Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)/ Total aflatoxins content µg/kg	AOAC 991.31 ⁽ⁿ⁾	KPH/ND (MDL = 1,0)
14.	Hàm lượng Ochratoxin A/ Ochratoxin A content µg/kg	AOAC 2000.03 ⁽ⁿ⁾	KPH/ND (MDL = 0,8)
15.	Hàm lượng Zearalenone/ Zearalenone content µg/kg	KT2.QT.CH-101	KPH/ND (MDL = 5,0)
16.	Hàm lượng Deoxynivalenol/ Deoxynivalenol content µg/kg	KT2.QT.CH-101	KPH/ND (MDL = 150)

Ghi chú/ Notes:

- (*): Hàm lượng Carbohydrat không bao gồm chất xơ/ Carbohydrate content exclude fiber;
- (**): Chỉ tiêu Năng lượng được sử dụng kết quả Carbohydrat không bao gồm chất xơ/ Indicator Energy used results Carbohydrates exclude fiber;
- KPH/ ND: Không phát hiện/Not detectable;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit;
- (n): phép thử chưa được BoA công nhận/ Test method is not accredited by BoA;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng, tên hợp đồng được ghi theo yêu cầu khách hàng/ The sample, mark, client and contract are named by client's requirements;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi đến / The test results are valid only for the received sample from client;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2/ This Test report not be reproduced except in full without the written approval of QUATEST 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả/ QUATEST 2 is disclaimer when the information is supplied by the customer and can affect the validity of results;

KT. TRƯỞNG PHÒNG KỸ THUẬT 2
PP. Head of technical Division 2
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG, PHỤ TRÁCH
D. Head of technical Division 2

Võ Thị Bích Thủy

KT. GIÁM ĐỐC/ PP. Director
PHÓ GIÁM ĐỐC/ D.Director



Ngô Thị Như Loan



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 407/QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 9 năm 2026.

V/v bổ sung nhãn vào hồ sơ Tự công
bố sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo
Biscafun.

Kính gửi: Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ

- Nghị định số: 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm”;
- Bản tự công bố sản phẩm đã thực hiện thủ tục Tự công bố tại Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi.

Để thực hiện đúng quy định, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi xin báo cáo đến Quý Chi cục về việc bổ sung 07 nhãn mới vào hồ sơ Tự công bố sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi như sau:

TT	Tên sản phẩm	Số bản tự công bố sản phẩm	Ngày hồ sơ có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	BÁNH QUY BƠ MELODY	Số: 02BCF/QNS/2025	16/7/2025	02
2	BÁNH MỀM PHỦ SÔ CÔ LA NHÂN KEM MARSHMALLOW NICE PLUS.	Số: 08BCF/QNS/2026	17/6/2026	01
3	BÁNH QUY CACAO NHÂN KEM VỊ CAM CAMELY	Số: 09BCF/QNS/2025	18/7/2025	01
4	BÁNH QUY CACAO NHÂN KEM VỊ SỮA CAMELY	Số: 10BCF/QNS/2025	18/7/2025	01
5	BÁNH QUY CACAO NHÂN KEM VỊ DẦU CAMELY	Số: 11BCF/QNS/2025	18/7/2025	01
6	BÁNH MARSHMALLOW PHỦ SÔCÔLA VỊ VANI MALLOW PIE	Số: 39BCF/QNS/2024	19/11/2024	01

Công ty cam kết:

Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và bổ sung những nhãn này vào các hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

Nơi nhận: thc

- Như trên;
- Phòng KCS Cty, BCF (Để biết);
- Lưu HC-VT.

Đính kèm: 07 (bảy) nhãn sản phẩm.



TỔNG GIÁM ĐỐC

**KT/TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Dặng Phú Quý



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
NGÔ ĐÌNH KHAI

M.S.C.N: 4300205943-02
NHÀ MÁY
BÁNH KẸO
BISCAFUN
- CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG
QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

THÀNH PHẦN:
Bột mì, mạch nha, đường, chất béo (shortening, (CB), bột sữa gầy, bột ca cao (1,7%), cacao mass, trehalose, gelatine, chất tạo xốp (500(0), 503(0), 341(0)), muối, chất nhũ hóa (322(1), 476), chất ổn định (415), hương liệu thực phẩm tổng hợp (vanil, xô cô-lá), chất bảo quản (202), dăm sữa.

Thông tin dị ứng: Sản phẩm có chứa lúa mì, sữa, đậu nành.

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 g

Năng lượng	413,17 Kcal	Chất béo	17,55 g
Carbohydrat	59,35 g	Chất béo bão hòa	8,70 g
Đường tổng số	33,2 g	Natri	148,0 mg
Cholesterol	4,46 g		

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp

Khuyến cáo: Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn.

- Không sử dụng sản phẩm khi:
- Bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.
- Đi cùng với các thành phần: Lúa mì, sữa, đậu nành.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

NSK: 12 tháng trước HSD.
HSD: Xem trên bao bì.

Khối lượng tịnh: 400 g (16 cái x 25 g)

Sản xuất tại Việt Nam:
NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
Made in Vietnam:
BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY - BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY
Address: 02 Nguyễn Chí Thanh street, Nghĩa Lộ ward, Quang Ngai province, Vietnam.
Tel: (84) 0255 3822 153
Email: info@biscafun.com.vn
Website: http://biscafun.com.vn

Biscafun
Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ:
0255. 3726.726
Hàng ngày 8h30 - 17h30 (giờ Việt Nam)



8 19 3 4 6 1 4 0 0 4 6 3 0